

Số: 21/2026/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 02 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Bùi Thị Nhung

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thu Thủy

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Phạm Hữu D**, sinh ngày 12-12-1964; căn cước công dân số: 036064024357; nơi đăng ký thường trú: **Số A đường K, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nơi cư trú: **Số A đường K, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Phạm Hữu T** và bà **Bùi Thị N**; có vợ **Trần Thị T1** (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Ngày 20-7-2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18-02-2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28-4-2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24-5-2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

(**Phạm Hữu D** có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Đào Đức V** - Cán bộ **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 02-6-2026, **Phạm Hữu D** tự nguyện đến **Bệnh viện Đ**, tỉnh Ninh Bình đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của bản thân. Ngày 05-6-2026, **Bệnh viện Đ** có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Phạm Hữu D**,

kết quả: **Phạm Hữu D** dương tính (+) với chất gây nghiện Opiate. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, ngày 05-6-2026, **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình đã giải thích quyền và nghĩa vụ, đồng thời hướng dẫn **Phạm Hữu D** đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, **Phạm Hữu D** không đăng ký hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 12-6-2026, **Phạm Hữu D** đã có đơn đề nghị **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình làm thủ tục lập hồ sơ đưa **Phạm Hữu D** đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình đã lập hồ sơ và có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Hữu D**.

Tại phiên họp:

Đại diện **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình đề nghị **Tòa án nhân dân khu vực 7** - Ninh Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Phạm Hữu D** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân khu vực 7 - **N** đã thực hiện đúng quy định tại Điều 8, 12, 13, 15, 17, 18 và 21 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 3 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025. **Phạm Hữu D** là đối tượng nghiện ma túy, ngày 05-6-2026 có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Phạm Hữu D**. Ngày 12-6-2026 **Phạm Hữu D** đã đến **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình để nộp đơn xin tự nguyện cai nghiện bắt buộc nên là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ Điều 5 điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính Phủ chấp nhận đề nghị của **Công an phường N**; đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa **Phạm Hữu D** vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; ý kiến đề nghị của đại diện **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

XÉT THẤY:

[1] Người bị đề nghị là **Phạm Hữu D** đang được bà **Phạm Thị H** - em gái của **Phạm Hữu D** quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 34/QĐ-CAP ngày 12-6-2026 của **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình. **Phạm Hữu D** đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đã có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt **Phạm Hữu D** theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp

dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường N, tỉnh Ninh Bình đối với Phạm Hữu D được lập theo đúng trình tự quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao - Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Mục 21, 22 Luật số 88/2025/QH15 ngày 25-6-2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D:

Phạm Hữu D là người đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính là đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình nhận thấy: Phạm Hữu D sử dụng ma túy từ lâu. Sau khi có kết quả xác định nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, mặc dù đã được cơ quan có thẩm quyền phổ biến nội dung pháp luật về cai nghiện tự nguyện nhưng Phạm Hữu D không có quyết tâm cai nghiện, hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy nhưng Phạm Hữu D không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng chất thay thế. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì Phạm Hữu D thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đề nghị của Công an phường N, tỉnh Ninh Bình và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình đưa Phạm Hữu D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định là cần thiết và có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm Hữu D đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Về tình tiết tăng nặng: Phạm Hữu D không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[5] Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 15; Điều 3 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; Mục 49 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính 2020; mục 21, 22 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính 2025; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 28, 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021; Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-3-2025 của **Bộ C** - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho anh **Phạm Hữu D** có thời gian lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để trở thành người trở thành công dân lương thiện, hòa nhập với đời sống xã hội là cần thiết và đúng với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Hữu D**, sinh ngày 12-12-1964; căn cước công dân số: 036064024357; nơi đăng ký thường trú: **Số A đường K, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nơi cư trú: **Số A đường K, phường N, tỉnh Ninh Bình**.

2. Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Ninh Bình.

3. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: **Phạm Hữu D** có quyền khiếu nại trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ; **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an phường N**, tỉnh Ninh Bình chủ trì đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị xử lý hành chính;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Công an phường Nam Định;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Hồ sơ xử lý hành chính;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Nhung

